

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2020/HS-ST**

Ngày 24/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông **Võ Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/QĐXXST– HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Thanh L;** sinh năm 1984 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tr, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Y; sinh năm 1960; Vợ tên Huỳnh Thị K, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2006.

Tiền án có 01 tiền án: Vào ngày 18/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 01 năm tù, về tội “Cố ý gây tH tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2018/HS-ST ngày 18/9/2018.

Tiền sự: Không, tuy nhiên sau khi phạm tội:

- Ngày 16/12/2019 bị cáo bị Công an huyện Châu Thành xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số: 01/QĐ-XPHC.

- Ngày 28/01/2020 bị cáo bị Công an huyện Châu Thành xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số 16/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/ Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1970 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K

2/ Bà **Trần Ngọc Q**, sinh năm 1974 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K

3/ Ông **Trần Văn Tr**, sinh năm 1953 (có mặt)

Trú tại: ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K

Người làm chứng:

1/ Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

2/ Chị **Trần Thị Bé H**, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 22 giờ, ngày 12 tháng 12 năm 2019 sau khi sử dụng ma túy đá Trần Thanh L bị ảo giác nên L nghĩ rằng bà Nguyễn Thị Th (bà Th là dì ruột của L) chửi L nên L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68C1 - 550.21 đến nhà bà Th tại ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K. Sau đó L dùng cục gạch ống ném làm bể 03 miếng kính tủ bán bún mà bà Th để trước nhà xong L chạy xe về nhà nằm nghỉ. Đến khoảng 02 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2019, L lại tiếp tục bị ảo giác do sử dụng ma túy đá nên L tiếp tục chạy xe mô tô trên và mang theo 01 cái cal nhựa đi đến nhà bà Hóa Thị Thanh Liêm ngụ ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K để mua 50.000 đồng xăng rồi L quay lại nhà bà Th đổ xăng trước cửa nhà sử dụng quẹt gas và châm lửa đốt, sau khi châm lửa đốt thì L ra đường lấy xe chạy về nhà, hậu quả làm cháy xém cửa bà Th khung cửa bằng sắt, 01 tấm vải màn và làm sập la phong máy hiên trước nhà bà Th. Sau khi về nhà L tiếp tục bị ảo giác do sử dụng ma túy đá nên cho rằng ông Trương Ngọc Cường chửi mình nên L tiếp tục lấy xe mô tô trên chạy đến nhà của bà Trần Ngọc Q trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K dùng gạch ống và đá 4x6 ném vào cửa nhà trước làm trầy xước và bể phần gỗ của cánh cửa nhà ông Cường và bà Q. Sau đó L chạy xe về nhà cha ruột của mình là ông Trần

Văn Tr trú tại ấp Minh Phong, xã Bình An, Châu Thành, Kiên Giang. Tại đây L tiếp tục đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản gồm 01 tủ lạnh, 03 cánh cửa sổ, 01 cửa phòng, 01 tủ giường, 01 tủ tivi và 02 ghế đá của nhà ông Tr, sau đó L ngủ lại tại đây. Đến ngày 28 tháng 01 năm 2020, sau khi sử dụng ma túy đá L bị ảo giác nên tiếp tục đến nhà của bà Th đập phá làm hư hỏng tài sản của bà Th gồm 01 bàn gỗ và 01 bàn kim loại, 01 ghế đá, 02 tấm cửa kính.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐTĐGTS ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận:

Tài sản thiệt hại tại nhà bà Nguyễn Thị Th gồm: 01 tấm kính trước có kích thước 1,4mx1,07m có giá trị là 272.137 đồng; 01 tấm kính bên hông phải có kích thước 0,79mx1,07m có giá là 153.563 đồng; 01 kính ngăn giữa có kích thước 0,25mx1,4m có giá là 64.583 đồng; 01 miếng vải loại vải thun kích thước 5mx2,5m có giá là 116.700 đồng; La phong máy hiện nhà trước bị sập cách mặt đất 2,9m đã sửa chữa với tiền công là 533.300 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.140.283 đồng.

Tài sản thiệt hại tại nhà bà Trần Ngọc Q gồm: Cánh cửa sổ 1 từ trước nhìn vào bên phải có dấu vết hằn kích thước 4cmx5cm; Cánh cửa sổ 2 bên trái nhìn từ trước vào có dấu vết hằn kích thước 34cmx35cm; mặt bên trong bị bể xuất rời 01 mảnh gỗ có kích thước 25cmx3cm với tiền công sửa chữa là 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 2.000.000 đồng.

Tài sản thiệt hại tại nhà ông Trần Văn Tr gồm: 01 tủ lạnh hiệu Samsung màu xám có ký hiệu 10 YSEARONTHCOMTRESSOR mua năm 2018 có giá trị là 4.094.000 đồng; 03 khung kính kích thước 38mx13,5cm có giá là 2.795.850 đồng; 02 khung kính 13cmx1,25cm có giá là 59.000 đồng; 01 kính tủ giường hộp loại kính 2mm kích thước 0,88cmx1,7m có giá là 184.506 đồng; 01 kính cửa phòng số 2 từ trước đi vào loại kính hoa văn 3mm có kích thước 1mx0,65cm có giá là 80.166 đồng; 03 cánh cửa sổ số 1 loại kính 2mm có kích thước 0,36mx1m có giá là 133.200 đồng; 02 kính cửa sổ số 2 loại kính 2mm kính phản trong suốt có kích thước 0,46mx1m có giá là 113.466 đồng; 01 kính tủ tivi phần kính cửa bên phải loại kính phản 1mm trong suốt có kích thước 1,07mx0,19m có giá là 25.073 đồng; Kính cửa tủ tivi loại kính phản 1mm trong suốt có kích thước 0,70mx0,35m có giá là 30.216 đồng; 02 ghế đá bị bể hoàn toàn phần tựa lưng có giá là 1.033.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 8.548.477 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà L làm thiệt hại tại nhà của bà Nguyễn Thị Th, bà Trần Ngọc Q, ông Trần Văn Tr là 11.688.760 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐTĐGTS ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận tài sản thiệt hại tại nhà bà Nguyễn Thị Th gồm: 01 cái bàn cao 0,73m, rộng 0,67m, bị sút rời 02 miếng ván mặt bàn kích thước 0,41mx1,37m có giá trị thiệt hại là 350.000 đồng; 01 cái bàn có kết cấu bằng kim loại, mặt trên gắn 02 tấm gạch men có hoa văn bị bể hoàn toàn mặt bàn kích thước 0,8mx0,6m có giá trị thiệt hại là 220.800 đồng; 01 ghế đá bị nứt (đã cũ, qua sử dụng) có giá trị thiệt hại là 216.000 đồng; 02 tấm cửa kính kích thước 1,08mx0,63m, độ dày 3mm (màu sơn trà) có giá là 571.392 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 1.358.192 đồng.

Về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thanh L đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thanh L đã bị kết án nhưng chưa hết thời gian xóa án tích. Vì vậy bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Về vật chứng Th giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã tạm giữ các đồ vật gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA; Số loại VARIO; Màu nâu đen; Biển kiểm soát: 68C1 - 550.21; Số khung: 411KK750269; Số máy: KF41B1753074 đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046193 tên Huỳnh Văn Kiệt. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã chứng minh xe mô tô trên là của Trần Thanh L, L đã sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra đối với các vật chứng gồm: 01 cal nhựa màu trắng có ghi dòng chữ HAPPY nước giặt, thể tích thực 4 lít, bị cháy ở phần cổ chai; Mẫu than hóa chất vải sợi; Mẫu kính tủ trưng bày thức ăn loại kính màu trắng 3mm; Mẫu kính tủ giường loại kính 1mm; Mẫu kính cửa sổ số 1 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa sổ số 2 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa phòng số 2 loại kính 3mm; Mẫu kính tủ tivi loại kính 1mm; 01 cục đá loại 4x6; 01 cục bê tông và 01 mảnh gạch ống bị bể. Hiện số vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Trần Thanh L đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho bị hại là bà Nguyễn Thị Th và bà Th không có yêu cầu

gì khác. Ngoài ra các bị hại là bà Trần Ngọc Q, ông Trần Văn Tr không yêu cầu L bồi thường gì nên không xem xét.

**Tại bản cáo trạng số:** 32/CT-VKS-CT ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh L phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Thanh L** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 can nhựa màu trắng có ghi dòng chữ HAPPY nước giặt, thể tích thực 4 lít, bị cháy ở phần cổ chai; Mẫu than hóa chất vải sợi; Mẫu kính tủ trưng bày thức ăn loại kính màu trắng 3mm; Mẫu kính tủ giường loại kính 1mm; Mẫu kính cửa sổ số 1 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa sổ số 2 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa phòng số 2 loại kính 3mm; Mẫu kính tủ tivi loại kính 1mm; 01 cục đá loại 4x6; 01 cục bê tông; 01 mảnh gạch ống bị bể.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA; Số loại VARIO; Màu nâu đen; Biển kiểm soát: 68C1 - 550.21; Số khung: 411KK750269; Số máy: KF41B1753074 đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046193 tên Huỳnh Văn Kiệt.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ, ngày 12/12/2019 sau khi sử dụng ma túy đá Trần Thanh L bị ảo giác nghĩ bà Nguyễn Thị Th đang chửi L nên L điều khiển xe đi đến nhà bà Th trú tại ấp M, xã B, huyện C, tỉnh K. Khi đến nơi, L lấy viên gạch ông ném trúng vào tủ bán bún làm bể 03 miếng kính tủ của bà Th rồi điều khiển xe chạy về nhà. Đến khoảng 02 giờ, ngày 13/12/2019 sau khi sử dụng ma túy L tiếp tục bị ảo giác nên lấy cal đi mua xăng rồi điều khiển xe đi đến nhà bà Th đổ xăng trước cửa rồi lấy hột quẹt và châm lửa đốt làm cháy xém khung cửa bằng sắt, 01 tấm vải màn và làm sập la phong máy hiên trước nhà bà Th. Sau đó L đi về nhà lại bị ảo giác nghe ông Trương Ngọc Cường chửi L nên L điều khiển xe đi đến nhà của bà Trần Ngọc Q (vợ ông Cường) trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh K dùng gạch ông và đá 4x6 ném vào cửa nhà trước của bà Q. Hậu quả làm cho bề phần gỗ của cánh cửa nhà bà Q bị trầy xước. Sau đó, L điều khiển xe chạy về nhà cha ruột L là ông Trần Văn Tr trú tại ấp Minh Phong, xã Bình An, Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Tại đây L đập phá làm hư hỏng 01 tủ lạnh, 03 cánh cửa sổ, 01 cửa phòng, 01 tủ giường, 01 tủ tivi và 02 ghế đá của nhà ông Tr rồi bỏ đi ngủ. Đến ngày 28/01/2020 L tiếp tục đến nhà của bà Th đập phá làm hư hỏng 01 bàn gỗ và 01 bàn kim loại, 01 ghế đá và 02 tấm cửa kính. Theo kết quả định giá thì các tài sản mà L cố ý làm hư hỏng có giá trị là 11.906.669 đồng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự thì *“Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, việc bị cáo cố ý đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của các bị hại và do giá trị tài sản mà bị cáo làm hư hỏng trên 2.000.000 đồng (11.906.669 đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”* như đã viện dẫn ở trên.

Đối với hành vi dùng xăng đốt cháy xém khung cửa bằng sắt, 01 tấm vải màn và làm sập la phong máy hiên trước nhà bà Th gây thiệt hại 1.140.283 đồng của bị cáo L nhưng do giá trị tài sản mà bị cáo gây thiệt hại dưới 2.000.000 đồng nên đại diện VKS không truy tố bị cáo về tội *“Hủy hoại tài sản”* được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo nhận thức được việc ngang nhiên đập phá tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Thế nhưng với lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân bị cáo lại sử dụng ma túy gây nên sự ảo giác và nghĩ rằng các bị hại có lời lẽ xúc phạm đến bị cáo nên bị cáo cố ý đi đến nhà các bị hại để đập phá tài sản của họ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Vào năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích” vẫn chưa được xóa án tích mà lại có hành vi phạm tội mới nên trong lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; ngoài ra trong vụ án này cho thấy chỉ trong ngày 13/12/2019 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần đập phá tài sản của các bị hại và giá trị mỗi lần bị cáo làm hư hỏng đều đủ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo bị áp dụng thêm 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; đồng thời qua hồ sơ thể hiện vào năm 2019 và ngày 28/01/2020 bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là thỏa đáng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho bà Th và bà Q, đồng thời cho thấy người bị hại bà Q và ông Tr cũng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

6.1 Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 2.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại bà Nguyễn Thị Th và bồi thường xong

2.000.000 đồng cho bà Trần Ngọc Q. Do bà Th và bà Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

6.2 Tại phiên tòa ông Trần Văn Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho ông Tr nên HĐXX không xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA; Số loại VARIO; Màu nâu đen; Biển kiểm soát 68C1-550.21; Số khung: 411KK750269; Số máy: KF41B1753074 đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046193 tên Huỳnh Văn Kiệt. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe này là của bị cáo và do bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm pH tiện phạm tội nên cần xử tịch Th sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.2 Đối với 01 cal nhựa màu trắng có ghi dòng chữ HAPPY nước giặt, thể tích thực 4 lít, bị cháy ở phần cổ chai; Mẫu than hóa chất vải sợi; Mẫu kính tủ trưng bày thức ăn loại kính màu trắng 3mm; Mẫu kính tủ giường loại kính 1mm; Mẫu kính cửa sổ số 1 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa sổ số 2 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa phòng số 2 loại kính 3mm; Mẫu kính tủ tivi loại kính 1mm; 01 cục đá loại 4x6; 01 cục bê tông; 01 mảnh gạch ống bị bể đây là hung khí mà bị cáo sử dụng để gây án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch Th tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh L 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/02/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch Th tiêu hủy 01 cal nhựa màu trắng có ghi dòng chữ HAPPY nước giặt, thể tích thực 4 lít, bị cháy ở phần cổ chai; Mẫu than hóa chất vải sợi; Mẫu kính tủ trưng bày thức ăn loại kính màu trắng 3mm; Mẫu kính tủ giường loại kính 1mm; Mẫu



kính cửa sổ số 1 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa sổ số 2 loại kính 2mm; Mẫu kính cửa phòng số 2 loại kính 3mm; Mẫu kính tủ tivi loại kính 1mm; 01 cục đá loại 4x6; 01 cục bê tông và 01 mảnh gạch ống bị bể.

- Tịch Th sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA; Số loại VARIO; Màu nâu đen; biển kiểm soát 68C1 - 550.21; Số khung: 411KK750269; Số máy: KF41B1753074 đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046193 tên Huỳnh Văn Kiệt.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 16/QĐ-VKSCT ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**